

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 106/2020/HS-ST

Ngày: 03-11-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Hồ.

*- Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Tạ Công Minh, cán bộ hưu trí.

2. Ông Lê Văn Minh, cán bộ hưu trí.

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Bùi Thị Cẩm Loan, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Bà Trần Ngọc Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 102/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

**Võ Chí D;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1992; Nơi sinh: tỉnh Tiền Giang; Nơi đăng ký thường trú: ấp HP, xã HĐ, huyện CL, tỉnh Tiền Giang; Chỗ ở: Ấp TH, xã TP, huyện CT, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 3/12. Cha: Võ Văn T, sinh năm 1969; Nghề nghiệp: Làm vườn; Mẹ: Phan Thị T, sinh năm 1971; Nghề nghiệp: Bán vé số; Bị cáo có 01 người chị sinh năm 1990, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình. Tất cả cùng đăng ký thường trú tại: ấp HP, xã HĐ, huyện CL, tỉnh Tiền Giang; Bị cáo chưa có vợ, con.

Nhân thân: Từ nhỏ sống với gia đình, đi học đến lớp 3 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*\* Người bị hại:*

Phạm Ngọc L, sinh năm 1972 (có mặt);

Địa chỉ: ấp TH, xã TP, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Phan Thị T, sinh năm 1971 (có mặt);

Địa chỉ: ấp TH, xã TP, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

2/ Phạm Minh T, sinh năm 1957 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp Đ, xã LHĐ, huyện CĐ, tỉnh Long An.

3/ Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1943 (vắng mặt);  
Địa chỉ: ấp LH, xã PT, TP MT, tỉnh Tiền Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 13/5/2020, bị cáo Võ Chí D nảy sinh ý định trộm cây mai vàng của anh Phạm Ngọc L nên bị cáo D mang đèn đội đầu đi bộ từ nhà của bị cáo D sang nhà của anh L. Do trong nhà anh L có ánh sáng của đèn chiếu ra nên bị cáo D tắt đèn đội đầu và dùng tay lay bật 01 gốc mai vàng. Sau đó, bị cáo D vác gốc mai đi về. Khi đến nhà, bị cáo D lấy manh bao gói gốc mai lại rồi để lên xe mô tô hai bánh gắn biển số 62K1-5430 chở đến nhà của bà Nguyễn Ngọc L ngụ tại ấp LH, xã PT, TP MT, tỉnh Tiền Giang để gửi. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 14/5/2020, anh L phát hiện mất cây mai vàng và đi tìm. Cùng ngày, bị cáo D mang cây mai vàng trả lại cho anh L đồng thời anh L trình báo sự việc với cơ quan Công an.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 89 ngày 29/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Thành kết luận: 01 (một) cây mai vàng có chiều cao toàn thân là 02m 05cm, hoành gốc 40 cm; bộ rễ có kích thước (55x35) cm; có 02 thân gồm: thân thứ nhất có chiều cao 77cm, đường kính 17 cm, thân thứ hai có chiều cao 61,5cm, đường kính 15cm có giá trị là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

Vật chứng của vụ án bao gồm:

- 01 (một) cây mai vàng có chiều cao toàn thân là 02m 05cm, hoành gốc 40 cm; bộ rễ có kích thước (55x35) cm; có 02 thân gồm: thân thứ nhất có chiều cao 77cm, đường kính 17 cm, thân thứ hai có chiều cao 61,5cm, đường kính 15cm. Ngày 14/5/2020, Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho anh Phạm Ngọc L.

- 01 (một) xe mô tô hai bánh màu đen đỏ kiểu dáng Wave gắn biển số 62K1-5430, số máy 1P50FMG-3\*10474973\*, không ghi nhận số khung trên xe;

- 01 (một) đèn đội đầu màu vàng-xanh-đen có ghi chữ Victory Smiles VS: 203, có dây đeo bằng vải màu đen;

- Nhiều đoạn dây nhựa nilong màu đỏ;

- 01 (một) bao nhựa bao ngoài màu xám, bên trong màu trắng.

Tại phiên tòa sơ thẩm.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng theo nội dung của bản cáo trạng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Người bị hại Phạm Ngọc L trình bày đã nhận lại tài sản do bị cáo trộm, bị hại L chỉ yêu cầu xử lý bị cáo theo qui định của pháp luật. Đối với tài sản bị chiếm đoạt anh L không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Phan Thị T trình bày không biết việc bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Đối với xe mô tô hai bánh màu đen đỏ kiểu dáng Wave gắn biển số 62K1-5430 là do bà mua tại tiệm sửa xe Minh

Chuyến thuộc khu vực ngã tư Đồng Tâm, lúc bà T mua xe không có giấy tờ, việc bị cáo mượn xe này để chở cây mai vàng trộm được của anh L thì bà T hoàn toàn không biết.

Tại bản cáo trạng số 108/CT-VKSCT ngày 07 tháng 10 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Võ Chí D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo D đã nhận tội về hành vi Trộm cắp tài sản. Do đó, Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo D. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Chí D phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điều 36, điều 50, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Võ Chí D với mức án từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật sẽ bị trừng trị nghiêm khắc nhưng chỉ vì lười lao động, có ý thức chiếm đoạt tài sản của người khác để phục vụ nhu cầu cá nhân bị cáo mà không phải bỏ công sức để lao động nên bị cáo bất chấp pháp luật cố ý thực hiện tội phạm. Do vậy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét về nhân thân, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã khắc phục hậu quả, nên căn cứ vào các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, do vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo về chính quyền địa phương và gia đình quản lý giáo dục là đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[4] Đối với bà Nguyễn Ngọc L, người nhận gửi cây mai vàng nhưng không biết gửi tài sản gì, không biết ai gửi và bà L cũng không đi ra xem. Do đó, bà L không phải chịu trách nhiệm hình sự liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo D.

Đối với bà Phan Thị T trình bày không biết việc bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cũng như không biết bị cáo sử dụng xe của bà vào việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, bà T không phải chịu trách nhiệm hình sự liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo D .

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại Phạm Ngọc L trình bày đã nhận lại tài sản bị cáo chiếm đoạt, bị hại Lẽ không có yêu cầu gì khác, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với cây mai vàng có chiều cao toàn thân là 02m 05cm, hoành gốc 40 cm; bộ rễ có kích thước (55x35) cm; có 02 thân gồm: thân thứ nhất có chiều cao 77cm, đường kính 17 cm, thân thứ hai có chiều cao 61,5cm, đường kính 15cm. Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho anh Phạm Ngọc L. bị hại Phạm Ngọc L vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện bị hại L đã nhận lại tài sản bị cáo chiếm đoạt, bị hại Lẽ không có yêu cầu gì khác, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với xe mô tô - 01 (một) xe mô tô hai bánh màu đen đỏ kiểu dáng Wave gắn biển số 62K1-5430, số máy 1P50FMG-3\*10474973\*, không ghi nhận số khung trên xe là tài sản cá nhân bà T, được bà mua tại tiệm sửa xe Minh Chuyên thuộc khu vực ngã tư Đồng Tâm. Qua xác minh tại khu vực này không có tiệm sửa xe Minh Chuyên, lúc bà T mua xe không có giấy tờ, do vậy Hội đồng xét xử xét thấy giao cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang xác minh và xử lý theo qui định của pháp luật.

- Đối với 01 (một) đèn đội đầu màu vàng-xanh-đen có ghi chữ Victory Smiles VS: 203, có dây đeo bằng vải màu đen; Nhiều đoạn dây nhựa nilong màu đỏ; 01 (một) bao nhựa bao ngoài màu xám, bên trong màu trắng là các dụng cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, Hội đồng xét xử xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là có cơ sở, phù hợp với qui định của pháp luật.

Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, phù hợp với qui định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên cần phải xem xét tính chất mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo để có mức hình phạt phù hợp với qui định của pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: không có.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố bị cáo **Võ Chí D** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.**

- Áp dụng khoản 1 điều 173, điều 38, điều 50, điểm b, i, s khoản 1 điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

**2. Xử phạt bị cáo Võ Chí D 06 (Sáu) tháng tù, cho bị cáo hưởng án treo thời gian thử thách là 01 (Một) năm** kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 03 tháng 11 năm 2020.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã HĐ, huyện CL, tỉnh Tiền Giang quản lý giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**3. Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;**

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) đèn đội đầu màu vàng-xanh-đen có ghi chữ Victory Smiles VS: 203, có dây đeo bằng vải màu đen; Nhiều đoạn dây nhựa nilong màu đỏ; 01 (một) bao nhựa bao ngoài màu xám khi án có hiệu lực pháp luật.

Giao cho Công an huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang 01 (một) xe mô tô hai bánh màu đen đỏ kiểu dáng Wave gắn biển số 62K1-5430, số máy 1P50FMG-3\*10474973\*, không ghi nhận số khung trên xe khi án có hiệu lực pháp luật để điều tra, xác minh xử lý theo quy định của pháp luật.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang.

**4. Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

-TAND Tỉnh TG;

-VKSND HCT;

-Chi cục THADS HCT;

-Những người tham gia tố tụng;

-Lưu.